

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ YÊN BÁI
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 14/2021/TCDS-ST.

Ngày: 18-8-2021.

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thành và bà Nguyễn Ngọc Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Mai Huế – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 13/2021/TLST-TCDS ngày 23 tháng 3 năm 2021 về Tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXXST-TCDS ngày 14/7/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 37/2021/QĐST-TCDS ngày 30/7/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N (Tên viết tắt Agribank)

Địa chỉ: Đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Mạnh H – Giám đốc Agribank, chi nhánh B Yên Bái.

Người được ủy quyền lại: Bà Lê Hải Y – Giám đốc phòng giao dịch số 6 Agribank chi nhánh B Yên Bái – Vắng mặt.

Bị đơn: Ông Đào Đức L. Vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị Tuyết M. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Ngân hàng N (Sau đây được viết tắt là Agribank) trình bày:

Ngày 09/01/2018, Agribank Chi nhánh thành phố Y (Nay là Agribank Chi nhánh Bắc Yên Bái) ký hợp đồng tín dụng số 01/2018/HĐTD-870200451 với ông Đào Đức L và bà Nguyễn Thị Tuyết M, số tiền cho vay là 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng), mục đích vay là cải tạo nâng cấp nhà ở, thời gian vay là 03 năm từ ngày 09/01/2018 đến hết ngày 09/01/2021 và được phân thành ba kỳ trả nợ, ngân hàng đã giải ngân số tiền trên vào ngày 09/01/2018.

Ngày 12/3/2018, Agribank Chi nhánh thành phố Y (Nay là Chi nhánh B) ký hợp đồng tín dụng số 19/2018/HĐTD-870200451 với ông Đào Đức L và bà Nguyễn Thị Tuyết M, số tiền cho vay là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng), mục đích vay là mua nhà và đất, thời gian vay là 03 năm từ ngày 12/3/2018 đến hết ngày 12/3/2021 và được phân thành ba kỳ trả nợ, ngân hàng đã giải ngân số tiền trên vào ngày 12/3/2018.

Để đảm bảo cho khoản vay nêu trên, Ngân hàng với ông Đào Đức L và bà Nguyễn Thị Tuyết M đã ký hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 01/2018/HĐTC-870200451 ngày 09/01/2018 và hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 19/2018/PLHĐTC-870200451 ngày 12/3/2018 là giá trị quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận QSDĐ số CL480421 do UBND thành phố Yên Bái cấp ngày 15/12/2017, sổ vào sổ CH02137, thửa đất số 171, tờ bản đồ số 19, địa chỉ thửa đất: Tổ dân phố Đ, phường N, thành phố Y, diện tích 75,6m², mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị, thời hạn: Lâu dài. Tài sản gắn liền với đất là 01 nhà cấp IV, diện tích 75,6m². Tổng giá trị tài sản bảo đảm là 480.000.000đ (Bốn trăm tám mươi triệu đồng) và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông Đào Đức L và bà Nguyễn Thị Tuyết M đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng Agribank đã nhiều lần làm việc trực tiếp và có văn bản yêu cầu ông Đào Đức L và bà Nguyễn Thị Tuyết M thực hiện nghĩa vụ trả nợ của các khoản vay nêu trên. Tuy nhiên ông L và bà M vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng Agribank. Do đó ngân hàng Agribank khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc ông Đào Đức L và bà Nguyễn Thị Tuyết M phải thanh toán toàn bộ nợ gốc, lãi và các khoản chi phí phát sinh liên quan đến hợp đồng tín dụng số 01/2018/HĐTD-870200451 ngày 09/01/2018 và hợp đồng tín dụng số 19/2018/HĐTD-870200451 ngày 12/3/2018 được ký giữa ông Đào Đức L và bà Nguyễn Thị Tuyết M với Agribank Chi nhánh B. Tổng số tiền gốc, lãi tạm tính đến hết ngày 18/8/2021 là 517.667.083 đồng (Trong đó nợ gốc 360.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 124.224.658 đồng, nợ lãi quá hạn 15.481.370 đồng, nợ lãi chậm trả 17.961.055 đồng).

- Buộc Ông Đào Đức L và bà Nguyễn Thị Tuyết M tiếp tục phải chịu tiền lãi, phí phát sinh theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi trả hết số nợ gốc.

- Trường hợp ông Đào Đức L và bà Nguyễn Thị Tuyết M không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Agribank được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 01/2018/HĐTC-870200451 ngày 09/01/2018 và hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 19/2018/PLHĐTC-870200451 ngày 12/3/2018 để thu hồi nợ.

Bị đơn ông Đào Đức L và bà Nguyễn Thị Tuyết M đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thu thập được lời khai, không xem xét thẩm định tại chỗ được và không tiến hành hòa giải được.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 280, Điều 282, Điều 357, Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Đào Đức L và bà Nguyễn Thị Tuyết M phải trả số tiền nợ gốc là 360.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 124.224.658 đồng, nợ lãi quá hạn 15.481.370 đồng, nợ lãi chậm trả 17.961.055 đồng tính đến hết ngày 18/8/2021, tổng cộng là 517.667.083 đồng (Năm trăm mười bảy triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn không trăm tám mươi ba đồng).

Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Người khởi kiện yêu cầu buộc người vay tiền phải trả khoản nợ đã vay theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết và nguyên đơn đã chọn khởi kiện tại Tòa án nơi cư trú của bị đơn. Vì vậy xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là Tranh chấp Hợp đồng tín dụng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Người được ủy quyền lại của nguyên đơn: Bà Lê Hải Y – Giám đốc phòng giao dịch số 6 Agribank chi nhánh B có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung tranh chấp: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Về yêu cầu trả nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng: Hợp đồng tín dụng số 01/2018/HĐTD-870200451 ngày 09/01/2018 và hợp đồng tín dụng số 19/2018/HĐTD-870200451 ngày 12/3/2018 được ký giữa ông Đào Đức L và bà Nguyễn Thị Tuyết M với Agribank Chi nhánh B trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, tuân thủ các quy định của pháp luật về nội dung và hình thức nên được thừa nhận và bảo vệ. Các bên tham gia trong giao dịch này có mọi quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng đã ký kết nói trên.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Đào Đức L, bà Nguyễn Thị Tuyết M đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả lãi và gốc, vi phạm định kỳ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Phía Ngân hàng đã nhiều lần làm việc để yêu cầu ông L, bà M thanh toán nợ nhưng từ ngày 03/10/2018 đến nay ông L, bà M không thanh toán được khoản tiền nào.

Như vậy ông L, bà M đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, là bên có lỗi trong việc thực hiện các thỏa thuận đã ký kết trong hợp đồng tín dụng. Việc Ngân hàng

Agribank khởi kiện yêu cầu ông L, bà M thanh toán toàn bộ số nợ tính đến hết ngày 18/8/2021 gồm: Nợ gốc là 360.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 124.224.658 đồng, nợ lãi quá hạn 15.481.370 đồng, nợ lãi chậm trả 17.961.055 đồng. Tổng cộng là 517.667.083 đồng (Đã xem xét bảng kê chi tiết tính lãi kèm theo) là có căn cứ, phù hợp với Hợp đồng tín dụng, phù hợp với Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng và các Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119, Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 467 và Điều 470 của Bộ luật dân sự.

[2.2] Về yêu cầu ông L, bà M phải tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 01/2018/HĐTD-870200451 ngày 09/01/2018 và hợp đồng tín dụng số 19/2018/HĐTD-870200451 ngày 12/3/2018, kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong: Căn cứ Điều 8 và Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm. Mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 01/2018/HĐTD-870200451 ngày 09/01/2018 và hợp đồng tín dụng số 19/2018/HĐTD-870200451 ngày 12/3/2018, là phù hợp với quy định của pháp luật, nên yêu cầu này của nguyên đơn là có căn cứ, được chấp nhận.

[2.3] Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp: Để đảm bảo cho khoản vay trên, ông Đào Đức L, bà Nguyễn Thị Tuyết M đã thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng thế chấp số 01/2018/HĐTC-870200451 ngày 09/01/2018 và hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 19/2018/PLHĐTC-870200451 ngày 12/3/2018, tại thửa đất số 171, tờ bản đồ số 19, loại đất: đất ở tại đô thị, diện tích 75,6 m², thời hạn sử dụng lâu dài; địa chỉ tổ dân phố Đ, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất mang tên ông Đào Đức L và bà Nguyễn Thị Tuyết M được Ủy ban nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái cấp ngày 15/12/2017; Tài sản gắn liền với đất là 01 nhà cấp IV, diện tích 75,6 m².

Hội đồng xét xử đánh giá như sau: Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trên được ký vào ngày 09/01/2018, hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 12/3/2018 tại Văn phòng Công chứng H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Các bên ký hợp đồng trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, không bị lừa dối. Nội dung và hình thức của Hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật và đã được đăng ký tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền nên có hiệu lực pháp luật. Các bên đều thừa nhận, tài sản thế chấp thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người thế chấp và không có tranh chấp với ai; Trình tự, thủ tục thế chấp tài sản của các bên đúng quy định pháp luật. Do đó, yêu cầu của Ngân hàng Agribank là có căn cứ cần chấp nhận theo quy định tại các Điều 293, Điều 295, Điều 296, Điều 298, Điều 299, Điều 301, Điều 303, Điều 307, Điều 317, Điều 318, Điều 319, Điều 320, Điều 321, Điều 322 và Điều 323 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Đào Đức L, bà Nguyễn Thị Tuyết M vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng Agribank.

[3] Ý kiến phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ để chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn là Ngân hàng Agribank được chấp nhận nên bị đơn ông Đào Đức L, bà Nguyễn Thị Tuyết M phải chịu án phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Cụ thể số tiền phải chịu là: 20.000.000 đồng + (117.667.083 đồng x 4%) = 24.707.000 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng Agribank số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119, Điều 141, Điều 293, Điều 295, Điều 296, Điều 298, Điều 299, Điều 301, Điều 303, Điều 307, Điều 317, Điều 318, Điều 319, Điều 320, Điều 321, Điều 322, Điều 323, Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 467 và Điều 470 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" của Ngân hàng Agribank đối với ông Đào Đức L và bà Nguyễn Thị Tuyết M.

Buộc ông Đào Đức L và bà Nguyễn Thị Tuyết M phải trả cho Ngân hàng Agribank tính đến hết ngày 18/8/2021 tổng số tiền là 517.667.083 đồng (Năm trăm mười bảy triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn không trăm tám mươi ba đồng), (Trong đó nợ gốc: 360.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 124.224.658 đồng, nợ lãi quá hạn: 15.481.370 đồng, nợ lãi chậm trả: 17.961.055 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 19/8/2021 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất (trong hạn, quá hạn, chậm trả) do các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 01/2018/HĐTD-870200451 ngày 09/01/2018 và hợp đồng tín dụng số 19/2018/HĐTD-870200451 ngày 12/3/2018.

Kể từ ngày Ngân hàng Agribank có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Đào Đức L và bà Nguyễn Thị Tuyết M không thanh toán số tiền nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 171, tờ bản đồ số 19, loại đất: đất ở tại đô thị, diện tích 75,6 m², thời hạn sử dụng lâu dài; địa chỉ tổ dân phố Đ, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất mang tên ông Đào Đức L và bà Nguyễn Thị Tuyết M được Ủy ban nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái cấp ngày 15/12/2017; Tài sản gắn liền với đất là 01 nhà xây cấp IV, diện tích 75,6 m². Theo hợp đồng thế chấp số 01/2018/HĐTC-870200451 ngày 09/01/2018 và hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất

số 19/2018/PLHĐTC-870200451 ngày 12/3/2018, tại Văn phòng Công chứng H, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Nếu số tiền phát mãi tài sản thế chấp thu được vượt quá số tiền gốc là 360.000.000 đồng, các khoản tiền lãi, các khoản phí, chi phí xử lý tài sản thế chấp, các nghĩa vụ liên quan khác của số tiền gốc đó thì số tiền vượt quá được trả lại cho ông L, bà M. Trường hợp số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Đào Đức L, bà Nguyễn Thị Tuyết M vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng Agribank theo thỏa thuận hợp đồng tín dụng đã ký giữa các bên.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đào Đức L, bà Nguyễn Thị Tuyết M phải chịu 24.707.000 đồng (Hai mươi bốn triệu bảy trăm linh bảy nghìn đồng). Hoàn trả cho Ngân hàng Agribank số tiền 11.760.000 đồng (Mười một triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2017/0008978 ngày 23/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP. Yên Bái;
- Chi cục THADS tp Yên Bái;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Quang Trung